

Số: 12/2025/QĐST-DS

Tp., ngày 24 tháng 07 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 07 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 135/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S

Địa chỉ trụ sở: Số B N, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay phường X, Thành phố Hồ Chí Minh)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh N – Chức vụ: Quyền Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu H – Chức vụ: Giám đốc chi nhánh B.

Người đại diện ủy quyền lại: Bà Châu Ngọc Kiều H1 – Chức vụ: Trưởng phòng kiểm soát rủi ro và tuân thủ. Chi nhánh B. Theo giấy ủy quyền số 17A/2025/GUQ-CNBRVT ngày 02/1/2025.

Địa chỉ liên hệ: Số F L, Phường G, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh)

Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân N1, sinh năm 1969

Địa chỉ: H M, Phường D, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (nay là phường V, Thành phố Hồ Chí Minh).

[2]. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Xuân N1 xác nhận tính đến ngày 16 tháng 7 năm 2025 còn nợ Ngân hàng TMCP S tổng cộng số tiền là 306.164.500 đồng (Ba trăm lẻ sáu triệu, một trăm sáu mươi bốn ngàn, năm trăm đồng). Trong đó: Nợ gốc: 172.788.814 đồng (Một trăm bảy mươi hai triệu, bảy trăm tám mươi tám ngàn, tám trăm mười bốn đồng); Nợ lãi: 133.375.686 đồng (Một trăm ba mươi ba triệu, ba trăm bảy mươi lăm

ngàn, sáu trăm tám mươi sáu đồng), theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm Hợp đồng ngày 08/01/2014.

- Ông Nguyễn Xuân N1 xác nhận và có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm tính đến ngày 16/7/2025 tổng cộng là 306.164.500 đồng (Ba trăm lẻ sáu triệu, một trăm sáu mươi bốn ngàn, năm trăm đồng). Trong đó: Nợ gốc: 172.788.814 đồng (Một trăm bảy mươi hai triệu, bảy trăm tám mươi tám ngàn, tám trăm mười bốn đồng); Nợ lãi: 133.375.686 đồng (Một trăm ba mươi ba triệu, ba trăm bảy mươi lăm ngàn, sáu trăm tám mươi sáu đồng) và toàn bộ tiền lãi phát sinh từ ngày 17/7/2025 cho đến khi thanh toán hết toàn bộ tiền nợ gốc và lãi suất theo quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm Hợp đồng ngày 08/01/2014. Thời hạn thanh toán chậm nhất là ngày 15/8/2025.

[3]. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Xuân N1 phải chịu án phí là 7.654.113 đồng (Bảy triệu, sáu trăm năm mươi bốn ngàn, một trăm mười ba đồng).

- Ngân hàng TMCP S được hoàn lại số tiền 5.500.000 đồng (Năm triệu, năm trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000111 ngày 13-3-2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh)

[4]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

[5]. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 11,
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án Dân sự
Khu vực 11, Tp . Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Lương

